

HTOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang, ông Nguyễn Tiên Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Quang V sinh ngày 20 tháng 7 năm 1999 tại huyện M, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Thôn 03, xã K, huyện M, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Đảng phái: Đảng viên ĐCSVN (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng). Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị M; Vợ: Phạm Thị Lan A và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Ngày 30/6/2023 bị Công an huyện M'Đrăk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Vi Văn K sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn 1, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Ông K có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại: Ông Nguyễn Đình Đạt sinh năm 1987. Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; Địa chỉ: Số 39 đường Lý Thường Kiệt, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Ông Đạt có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Vi Thị G sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn 6, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Bà G có mặt tại phiên tòa.

+ Bà Lộc Thị V1 sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn 4, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Bà V1 có mặt tại phiên tòa.

- *Những người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Văn S sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn 1, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Ông S vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Hoàng Văn N sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn 1, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Ông N vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/12/2023, ông Nguyễn Văn S tổ chức sinh nhật tại quán nhậu, trong đó có ông Hoàng Văn N, ông Vi Văn K và Lê Quang V tham gia. Đến khoảng 0giờ, ngày 26/12/2023, cả nhóm đến quán Karaoke “Thy Thy” tại tổ dân phố 09, thị trấn M để hát Karaoke.

Trong khi đang hát, V nhận thấy micro hết pin, nên đã đổi micro cho ông K, ông K kiểm tra thấy micro vẫn hoạt động bình thường, nên đưa lại cho V. Do khó chịu khi ông K đưa micro lại đến gần miệng mình, nên V đã dùng tay phải cầm chiếc ly bằng nhựa cứng đánh từ phải qua trái 01 cái trúng vào vùng tai bên trái ông K, ông K bị ngã xuống nền nhà, V tiếp tục dùng tay đánh 02 cái trúng vào vùng mặt và vùng cổ ông K. Sau đó, V được mọi người can ngăn.

Sau khi bị đánh, ông K bị thương chảy máu ở vùng tai trái, được ông N chở đến Trung tâm y tế huyện M’Đrăk để khâu vết thương và chở về nhà ngủ. Đến sáng cùng ngày, ông K thấy đau nhức ở vùng đầu, được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên nhập viện điều trị.

Tại Bản kết luận giám định số 167/KLTTCT-PY ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Tổng tỷ lệ thương tích của ông Vi Văn K tại thời điểm giám định là 11%. Vật tác động: Vật tày, cứng, có cạnh. Cơ chế hình thành: Vết thương để lại sẹo kéo dài từ mặt trước ra mặt sau 1/3 giữa vành tai trái do vật tày, cứng, có cạnh tác động trực tiếp gây nên, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái qua phải; xuất huyết bề cạnh cầu não, hành não do cơ chế đụng dội và tăng giảm tốc độ đột ngột trong chấn thương sọ não gây nên.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, không thu thập được chiếc ly mà V

sử dụng đánh gây thương tích cho ông K. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT xác định chiếc ly mà V sử dụng là ly tương tự được bố trí trong phòng hát, có đặc điểm “*bằng nhựa cứng trong suốt, chiều cao 10cm, quai cầm 10cm, đường kính miệng ly 7,8cm, đường kính đáy 5,5cm*”.

*Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 10/5/2024 của Viện kiểm sát nhân huyện M’Đrăk truy tố bị cáo Lê Quang V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

*Kết quả xét hỏi tại phiên tòa:

-Bị cáo khai: Trong lúc bị cáo đang hát Karaoke, ông K đưa micrô sát miệng bị cáo, do đã uống rượu, không làm chủ được bản thân, nên bị cáo đã cầm ly uống bia ở trên bàn đánh vào vùng tai của ông K một cái, chiếc ly bị vỡ, ông K bị ngã xuống nền nhà. Thấy ông K cầm micro đứng dậy, bị cáo dùng tay đánh hai cái vào vùng mặt ông K. Do hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, bị cáo đưa 10.000.000đồng bồi thường trước cho ông K, nhưng ông K không nhận. Ngày 16/5/2024 bị cáo nộp 10.000.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M’Đrăk để bồi thường cho ông K.

-Bị hại ông Vi Văn K cùng người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông K trình bày: Năm 2020 ông K bị chấn thương sọ não do tai nạn giao thông phải điều trị từ ngày 26/9/2020 đến ngày 14/10/2020 và từ ngày 15 đến 25/12/2020. Ngày 26/12/2023, ông K lại bị bị cáo đánh bị chấn thương sọ não phải điều trị tại Bệnh viện vùng Tây Nguyên từ ngày 26 đến ngày 29/12/2023. Ông K yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng cộng là 62.906.000đồng, gồm các khoản sau:

- + Tiền thuốc, CT, viện phí điều trị thương tích 1.606.000đồng (Có hóa đơn);
- + Tiền thuê xe đi cấp cứu từ huyện M’Đrăk đến Bệnh viện vùng Tây Nguyên 1.300.000đồng và xuất viện đi về nhà 1.000.000đồng. Tổng 2.300.000đồng;
- + Tiền ăn uống bồi dưỡng sức khỏe 5.000.000đồng;
- + Tiền bồi thường thiệt hại tinh thần, danh dự, nhân phẩm 15 lần mức lương cơ sở: $15 \times 1.800.000\text{đồng} = 27.000.000\text{đồng}$;
- + Tiền thiệt hại ngày công lao động trong 02 tháng ở nhà điều trị và dưỡng thương: $60\text{ ngày} \times 300.000\text{đồng} = 18.000.000\text{đồng}$;
- + Tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc tại bệnh viện và tại nhà trong thời gian 01 tháng: $30\text{ ngày} \times 300.000\text{đồng} = 9.000.000\text{đồng}$;

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Lê Quang V và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 BLHS: Xử phạt bị cáo Lê Quang V từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 và Điều 48 BLHS; Điều 584 và 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lê Quang V phải bồi thường cho bị hại ông Vi Văn K 22.976.000đồng tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, được khấu trừ vào số tiền 10.000.000đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại ông K 12.976.000đồng.

*Bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến tranh luận.

* Ông Nguyễn Đình Đạt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tranh luận: Nhất trí với luận tội của của kiểm sát viên, đề nghị HĐXX, áp dụng hình phạt đối với bị cáo cho tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Các khoản tiền, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường là phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị, HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] 2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào lúc 0 giờ, ngày 26 tháng 12 năm 2023 tại quán Karaoke “Thy Thy” ở tổ dân phố 09, thị trấn M'Đrăk, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk. Do bức tức ông Vi Văn K đưa micro sát miệng bị cáo trong khi bị cáo đang hát Karaoke, bị cáo dùng tay phải cầm ly bằng nhựa cứng đánh

01 cái vào vùng tai bên trái ông K, ông K bị ngã xuống nền nhà, bị cáo tiếp tục dùng tay đánh 02 cái trúng vào vùng mặt và vùng cổ ông K, gây thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 BLHS. Trước khi gây thương tích cho ông K, bị cáo và ông K không có mâu thuẫn gì với nhau, chỉ vì ông K đưa lại micro cho bị cáo mà trước đó bị cáo nói với ông K là micro hết pin không hát được, bị cáo vô cớ cầm ly nhựa là hung khí nguy hiểm đánh ông K. Nên hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS với 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS “dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ”.

Tại điểm a, i khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS quy định:

"Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm....

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"

Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Tính mạng, sức khỏe con người là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều phải được nghiêm trị bằng pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Bị cáo phải ý thức được việc dùng ly nhựa cứng đánh vào vùng đầu người khác là nguy hiểm, hậu quả xấu dễ xảy ra. Do vậy, cần cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian là cần thiết mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; Thương tích của bị hại do bị cáo gây ra phần nào cũng do bị hại đã bị chấn thương sọ não do tai nạn giao thông năm 2020, nên khi bị cáo dùng ly đánh vào vùng

tai của bị hại đã làm chấn thương sọ não cũ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường những chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích, thu nhập thực tế bị mất của bị hại và người chăm sóc bị hại, một khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bị hại. HĐXX xét thấy, các khoản ông K yêu cầu bị cáo phải bồi thường là đúng pháp luật, nhưng có những khoản chưa hợp lý như: Tiền mất thu nhập của ông K, người chăm ông K trong và sau thời gian ông K điều trị thương tích; tiền ăn, bồi dưỡng sức khỏe của ông K; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là quá cao. Nên, cần áp dụng Điều 590 Bộ Luật dân sự để xem xét, tính toán lại cho hợp lý và buộc bị cáo phải bồi thường cho ông K 28.206.000đồng, gồm những khoản sau:

- Tiền thuốc, CT, viện phí điều trị thương tích 1.606.000đồng (Có hóa đơn);
- Tiền xe cấp cứu và đi lại 2.300.000đồng (không có hoá đơn);
- Tiền mất thu nhập của ông K trong và sau ngày điều trị thương tích 30 ngày x 300.000đồng/ngày = 9.000.000đồng;
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc ông K từ ngày 26 đến ngày 29/12/2023 và 02 ngày sau khi ông K ra viện là: 06 ngày x 300.000đồng/ngày = 1.800.000đồng;
- Tiền bồi dưỡng trong thời gian ông K điều trị ở Bệnh viện và sau ngày ra viện: 4.500.000đồng;
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 9.000.000đồng (tương đương 05 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử 1.800.000đồng/tháng).

Được khấu trừ vào số tiền 10.000.000đồng mà bị cáo đã tự nguyện nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện M'Đrăk. Bị cáo còn phải bồi thường cho ông Vi Văn K 18.206.000đồng

[4.] Bà Vi Thị G (chị của bị hại) và bà Lộc Thị V (mẹ của bị hại) là người trực tiếp chăm sóc ông K trong và sau ngày ông ra viện, nên bị mất thu nhập là thực tế. Nhưng HĐXX đã buộc bị cáo phải bồi thường tiền mất thu nhập của người chăm sóc ông K trong và sau ngày ông K ra viện, nếu các đương sự có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án dân sự.

[5.] Về vật chứng: Chiếc ly nhựa bị cáo dùng để đánh bị hại, chiếc ly bị vỡ thành nhiều mảnh. Sau khi bị cáo, bị hại và những người khác ra khỏi quán Karaoke, chủ quán đã cho người thu dọn quán, nên những mảnh ly vỡ không thu giữ được.

* Về án phí: Bị cáo bị kết án, bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại. Nên bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 46 và Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 và Điều 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lê Quang V phải bồi thường cho ông Vi Văn K 28.206.000đồng tiền thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm, được khấu trừ vào số tiền 10.000.000đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk tại biên lai số 60AA/2021/0002521 ngày 16/5/2024. Bị cáo còn phải bồi thường cho ông Vi Văn K 18.206.000đồng (*Mười tám triệu hai trăm không sáu ngàn đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lê Quang V phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 910.000đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Công an huyện M'Đrăk;
- T.H.A dân sự huyện M'Đrăk
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã Krông Ấ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thế Dương